

Bản án số 22/2023/DS-ST

Ngày 31.5.2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Cơ
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngô Khánh Loan - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu tham gia phiên tòa: Ông Võ Phước Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 180/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2023/QĐST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại cổ phần B ; địa chỉ trụ sở: Tầng 1, 3, 4, 5, 6 Toà nhà T, số 210 đường T, phường T, quận H, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phan Thị Thanh L - Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng Thương mại cổ phần B - Chi nhánh Đà Nẵng Phòng - Giao dịch T. Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng, (Theo Quyết định v/v ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Tổng Giám đốc và Giấy ủy quyền v/v tham gia tố tụng và giải quyết việc thi hành án số 305/2022/QĐ-LiênVietPostBank.ĐN ngày

13 tháng 7 năm 2022 của Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần B Chi nhánh Đà Nẵng), (Có mặt).

2. Bị đơn: Ông Cao Bá L - Sinh năm 1973 và bà Hoàng Thị H - sinh năm 1974; nơi cư trú: K140/H58/9 Nguyễn Chánh, tổ 93, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng, (Điều vắng mặt, không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 15 tháng 7 năm 2022, tại Bản tự khai ngày 13 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (- Ngân Hàng Thương mại cổ phần B (viết tắt là Ngân Hàng TMCP B)) trình bày:

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, ông Cao Bá L và bà Hoàng Thị H có vay số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) của Ngân Hàng TMCP B - Chi nhánh Đà Nẵng - Phòng giao dịch Tuý Loan theo Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số HD012701210436C. Mục đích vay: Phục vụ mục đích tiêu dùng hợp pháp; Thời hạn vay: 05 năm, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên (Ngày 28 tháng 01 năm 2021 đến ngày 27 tháng 01 năm 2026).

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông L và bà H chỉ thanh toán cho Ngân Hàng được 33.200.047 đồng (Ba mươi ba triệu hai trăm ngàn không trăm bốn mươi bảy đồng) nợ gốc và 10.747.695 đồng (Mười triệu bảy trăm bốn mươi bảy ngàn sáu trăm chín mươi lăm đồng) nợ lãi. Kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2021, do ông L và bà H không thực hiện đúng nghĩa vụ nên Ngân Hàng đã chuyển khoản nợ trên sang nợ quá hạn. Tính từ ngày 20 tháng 8 năm 2021, ông L và bà H không tiếp tục trả nợ cho Ngân Hàng. Đến nay, ông bà đã chậm thanh toán 22 kỳ.

Do ông L và bà H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân Hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông bà trả số tiền nợ 307.633.638 đồng (Ba trăm lẻ bảy triệu sáu trăm ba mươi ba ngàn sáu trăm ba mươi tám đồng); trong đó: nợ gốc 266.799.953 đồng, nợ lãi 31.909.839 đồng và nợ lãi chậm trả 8.923.870 đồng (Tính đến ngày 13 tháng 01 năm 2022); buộc ông L và bà Thu tiếp tục trả lãi quá hạn cho đến khi tất toán xong khoản vay.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của Ngân Hàng bổ sung yêu cầu: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc ông L và bà H trả số tiền nợ tính đến ngày xét xử (- Ngày 31 tháng 5 năm 2023) là 323.034.789 đồng (Ba trăm hai mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi chín đồng), trong đó: nợ gốc 266.799.908 đồng, nợ lãi trong hạn 10.610.929 đồng, tiền quá hạn gốc 41.896.140 đồng và tiền quá hạn lãi 3.727.812 đồng. Các nội dung khác vẫn giữ nguyên theo đơn khởi kiện.

* Tại bản tự khai ngày 13 tháng 01 năm 2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Cao Bá L trình bày: Xác nhận vợ chồng có nợ của Ngân Hàng số

tiền đúng như đại diện Ngân Hàng trình bày. Do hoàn cảnh kinh tế gia đình đang gặp khó khăn nên xin trả dần mỗi tháng 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) cho đến khi trả hết nợ.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - bà Hoàng Thị H không có bản tự khai, không đến Toà án tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải. Tại phiên toà, bà H vắng mặt lần hai, không có lý do.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu phát biểu: Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự; việc thụ lý vụ án, thời hạn giải quyết, thu thập chứng cứ, việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, việc tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng nguyên tắc xét xử, đúng tHnh phần, đảm bảo các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ. Việc hỏi, tranh luận được tiến Hnh khách quan, đúng trình tự theo quy định tại Mục 3 Chương 14 Bộ luật Tố tụng dân sự. Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn đã cung cấp đầy đủ các tài liệu, chứng cứ và thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các điều 70, 71 và 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70 và 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 463, 466, 468 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải trả toàn bộ số tiền nợ 323.034.789 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị đơn - ông Cao Bá L, bà Hoàng Thị H đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến Hnh xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng TMCP B, Hội đồng xét xử thấy:

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn - ông Cao Bá L thừa nhận nợ, bà Hoàng Thị H không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng TMCP B. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định:

Ông Cao Bá L và bà Hoàng Thị H có vay của Ngân Hàng TMCP B - Chi nhánh Đà Nẵng - Phòng giao dịch Tuý Loan số tiền 300.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ số HD012701210436C ngày 27 tháng 01 năm

2021, với mục đích phục vụ các mục đích tiêu dùng hợp pháp; thời hạn vay: 05 năm, kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên (*Ngày 28 tháng 01 năm 2021 đến ngày 27 tháng 01 năm 2026*); Lãi suất vay trong hạn là 7,5%/năm áp dụng cố định trong suốt thời gian vay; lãi suất nợ gốc quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn và lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm; phương thức trả góp trong 60 kỳ, định kỳ 01 tháng/01 lần vào ngày 20, mỗi kỳ trả 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*), bắt đầu trả vào ngày 20 tháng 02 năm 2021.

Hợp đồng tín dụng được ký kết theo sự tự nguyện của các bên và tuân thủ quy định về hình thức của hợp đồng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia giao dịch.

Đến nay, mặc dù chưa hết thời hạn thanh toán, nhưng ông L và bà H đã vi phạm thỏa thuận trả nợ gốc và lãi Hàng tháng được quy định tại Điều 4 Hợp đồng đã ký. Do ông L và bà H đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay tài sản về thời hạn thanh toán nợ được quy định tại Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng và Điều 466 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng TMCP B, buộc ông L và bà H phải thanh toán toàn bộ số tiền nợ 323.034.789 đồng (*Ba trăm hai mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi chín đồng*), trong đó: nợ gốc 266.799.908 đồng, nợ lãi trong hạn 10.610.929 đồng, tiền quá hạn gốc 41.896.140 đồng và tiền quá hạn lãi 3.727.812 đồng (*Tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2023*), như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

Lãi được tiếp tục tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo mức lãi suất do Ngân Hàng TMCP B - Chi nhánh Đà Nẵng - Phòng Giao dịch Tuý Loan và ông L, bà H đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng kèm Khế ước nhận nợ số HD012701210436C ngày 27 tháng 01 năm 2021 trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thi Hnh án xong.

[3] Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 16.151.739 đồng (*Mười sáu triệu một trăm năm mươi một ngàn bảy trăm ba mươi chín đồng*) theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 91 và 95 Luật các tổ chức tín dụng; các điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự; Điều 92, khoản 2 Điều 227, các điều 235 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân Hàng Thương mại cổ phần B đối với ông Cao Bá L và bà Hoàng Thị H về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xử: Buộc ông Cao Bá L và bà Hoàng Thị H phải thanh toán cho Ngân Hàng Thương mại cổ phần B số tiền nợ gốc 266.799.908 đồng, nợ lãi trong hạn 10.610.929 đồng, tiền quá hạn gốc 41.896.140 đồng và tiền quá hạn lãi 3.727.812 đồng (*Tính đến ngày 31 tháng 5 năm 2023*). Tổng cộng là 323.034.789 đồng (*Ba trăm hai mươi ba triệu không trăm ba mươi bốn ngàn bảy trăm tám mươi chín đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, khách Hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân Hàng cho vay, thì lãi suất mà khách Hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân Hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân Hàng cho vay.

2. Án phí dân sự sơ thẩm là 16.151.739 đồng (*Mười sáu triệu một trăm năm mươi một ngàn bảy trăm ba mươi chín đồng*) ông Cao Bá L và bà Hoàng Thị H phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân Hàng Thương mại cổ phần B số tiền tạm ứng án 7.277.438 đồng (*Bảy triệu hai trăm bảy mươi bảy ngàn bốn trăm ba mươi tám đồng*) đã nộp tại biên lai thu số 0005459 ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi Hành án dân sự quận Liên Chiểu.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi Hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi Hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

